

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-PT

Ngày: 23 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Anh Đào

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thái Ngọc Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 287/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Lê Hồng T, do có kháng cáo của bị cáo Lê Hồng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Hồng T**, sinh năm 1987 tại huyện P; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Võ Thị C; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có năm anh em, có vợ là Trương Thị Thành và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2023, do nợ nần nên để có tiền tiêu xài và trả nợ, Lê Hồng T đã nảy sinh ý định đi đến các trạm biến áp trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để cắt trộm các sợi dây cáp điện, sau đó đem bán cho tiệm phế liệu lấy tiền trả nợ. Qua điều tra xác định, trong khoảng thời gian từ ngày 02/01/2023 đến ngày 09/02/2023, T đã chuẩn bị các công cụ, dụng cụ mang theo gồm: 01 (một) kiềm cộng lực, 01 (một) cây cùn câu được làm từ 01 ống nhựa (hình trụ tròn, đường kính 2,5cm, dài 171 cm) có gắn móc kim loại ở đầu ống và 01 (một) bao tải, T điều khiển xe mô

tô biển kiểm soát (BKS) 92L1-085.83, nhãn hiệu HONDA Future để đi cắt trộm dây cáp điện trên địa bàn huyện Thăng Bình, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/01/2023, T điều khiển xe mô tô BKS 92L1-085.83 từ nhà đến Trạm biến áp Cẩm Lũ 2 Bình Tú thuộc thôn Tú Cẩm, xã Bình Tú để cắt trộm dây cáp đồng. Khi đến nơi, T dùng cây càn câu giật cầu chì trời để ngắt nguồn điện rồi T leo lên bình điện dùng kiềm cộng lực mang theo để cắt đứt 04 sợi dây cáp đồng, mỗi sợi dài 8m, nối giữa máy biến áp và tủ phân phối điện, gồm: 03 sợi dây MV 1x240 và 01 sợi dây MV 1x150. Sau đó, T dùng kiềm cộng lực cắt các sợi dây cáp thành những đoạn nhỏ, dài khoảng 50cm bỏ vào bao lát do T chuẩn bị sẵn để chở về. Đến khảng 09 giờ cùng ngày, T mang số dây cáp đồng trộm được đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1964; trú thôn L, K, P, Quảng Nam) là chủ tiệm thu mua phế liệu với giá 4.200.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 03 sợi dây cáp MV 1x240 (mỗi sợi dài 08m) trị giá 6.614.400 đồng.
- 01 sợi dây cáp MV 1x150 dài 08m trị giá 2.080.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.694.400 đồng.

Vụ 2: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/01/2023, T điều khiển xe mô tô BKS 92L1-085.83 từ nhà đến Trạm biến áp T3 Bình An 3, thuộc thôn An Phước, xã Bình An để cắt trộm dây cáp đồng. T dùng càn câu giật cầu chì trời để ngắt nguồn điện. Tiếp đó, T dùng kiềm cộng lực cắt đứt 04 sợi dây cáp đồng, mỗi sợi dài 8m, nối giữa máy biến áp và tủ phân phối điện, gồm: 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95. Sau đó, T dùng kiềm cộng lực cắt các sợi cáp thành những đoạn nhỏ, dài khoảng 50cm bỏ vào bao chở về. Đến khảng 09 giờ cùng ngày, T mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim L được 3.700.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 03 sợi dây cáp MV 1x120 (mỗi sợi dài 08m) trị giá 4.680.000 đồng.
- 01 sợi dây cáp 1x95 dài 08m trị giá 1.040.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.720.000 đồng.

Vụ 3: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/01/2023, T điều khiển xe mô tô BKS 92L1-085.83 từ nhà đến Trạm biến áp T2 Bình An 3, thuộc thôn An Mỹ, xã Bình An để cắt trộm dây cáp đồng. T dùng càn câu giật cầu chì trời để ngắt nguồn điện rồi T dùng kiềm cộng lực cắt đứt 04 sợi dây cáp đồng, mỗi sợi dài 8m, nối giữa máy biến áp và tủ phân phối điện, gồm: 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95. Sau đó, T dùng kiềm cộng lực cắt các sợi dây cáp thành những đoạn nhỏ, dài khoảng 50cm bỏ vào bao chở về. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho bà Lệ hỏi giá dây cáp đồng rồi đến khoảng 05 giờ cùng ngày, T mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim L, bà Lệ cân được 32 kg và mua với giá 165.000 đồng/kg, sau khi trừ hao phần vỏ nhựa bà Lệ đưa cho T số tiền 4.300.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 03 sợi dây cáp MV 1x120 (mỗi sợi dài 08m) trị giá 4.680.000 đồng.
 - 01 sợi dây cáp 1x95 dài 08m trị giá 1.040.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.720.000 đồng.

Vụ 4: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2023, T điều khiển xe mô tô BKS 92L1-085.83 từ nhà đến Trạm biến áp Tú Ngã 4 Bình Tú, thuộc thôn Tú Nghĩa, xã Bình Tú để cắt trộm dây cáp đồng. T dùng cần câu giật cầu chì trời để ngắt nguồn điện. T dùng kiềm cộng lực cắt đứt 04 sợi dây cáp đồng, mỗi sợi dài 8m, nối giữa máy biến áp và tủ phân phối điện, gồm: 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95. Sau đó, T dùng kiềm cộng lực cắt các sợi cáp thành những đoạn nhỏ, dài khoảng 50cm bỏ vào bao chõ về. Đến khảng 09 giờ cùng ngày, T mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim L, bà Lê cân được khoảng 35 kg và mua với giá 165.000đ/kg, sau khi trừ hao phần vỏ nhựa bà Lê đưa cho T số tiền 4.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 03 sợi dây cáp MV 1x120 (mỗi sợi dài 08m) trị giá 4.855.200 đồng.
 - 01 sợi dây cáp 1x95 dài 08m trị giá 1.232.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.087.200 đồng.

Như vậy, từ ngày 02/01/2023 đến ngày 09/02/2023, Lê Hồng T đã 04 lần trộm cáp dây cáp đồng trị giá 26.221.600 đồng tại các trạm biến áp trên địa bàn huyện Thăng Bình đem cắt nhỏ ra và mang bán cho bà Nguyễn Thị Kim L được số tiền 16.700.000 đồng, số tiền này T đã tiêu xài hết.

Bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện giao nộp 36 đoạn dây cáp đồng, trọng lượng 29,4kg; 13 đoạn dây cáp đồng trọng lượng 6,3kg; 13 đoạn dây cáp đồng trọng lượng 5,6kg; 43 đoạn dây cáp đồng trọng lượng 29,8kg; 46 đoạn dây cáp đồng trọng lượng 27,8kg; 14 đoạn dây cáp đồng trọng lượng 5,6kg.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo Lê Hồng T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 20/4/2023).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm cộng lực dài 63cm, cán bằng kim loại dài khoảng 50cm, phần đầu kiềm dài khoảng 10cm; 01 ống nhựa dài 171 cm (hình trụ tròn, đường kính 2,5cm) có gắn móc kim loại ở đầu ống; 01 sim số 0979456277.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 92L1-085.83; 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Hồng T.

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) tờ giấy A4 có in nội dung cuộc gọi của số điện thoại 0358576418 đến số điện thoại 0979456277.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/11/2023, bị cáo Lê Hồng T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Hồng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 12 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Hồng T có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Lê Hồng T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/01/2023 đến ngày 09/02/2023, Lê Hồng T đã điều khiển xe mô tô BKS 92L1-085.83 của T và đem theo các dụng cụ gồm 01 kiềm cộng lực, 01 ống nhựa dài 171 cm làm cần câu và các bao tải đến các Trạm biến áp trên địa bàn các xã Bình An, Bình Tú thuộc huyện Thăng Bình lén lút bí mật thực hiện 04 lần cắt trộm dây cáp đồng của Tổng công ty Điện lực Miền Trung đem bán phế liệu lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Cụ thể: lần 01 ngày 02/01/2023, cắt trộm 03 sợi dây MV 1x240 và 01 sợi dây MV 1x150 trị giá 8.694.400 đồng; lần 02 ngày 15/01/2023, cắt trộm 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95 trị giá 5.720.000 đồng; lần 03 ngày 24/01/2023, cắt trộm 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95 trị giá 5.720.000 đồng; lần 04 ngày 09/02/2023, cắt trộm 03 sợi dây MV 1x120 và 01 sợi dây cáp 1x95 trị giá 6.087.200 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của Tổng công ty Điện lực Miền Trung bị Lê Hồng T chiếm đoạt là 26.221.600 đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm hai

mười một nghìn sáu trăm đồng). Bị cáo đã mang số dây cáp trộm cắp được đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim L (là chủ thu mua phế liệu) 04 lần được tổng cộng số tiền là 16.700.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lê Hồng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hồng T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Hồng T 12 tháng tù là có căn cứ pháp luật và không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp, không nặng, đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt, nên giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2.3] Về xử lý vật chứng:

Bản án sơ thẩm đã tuyên truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Hồng T là không đúng pháp luật, bởi vì bị cáo trộm cắp tài sản theo định giá tổng cộng là 26.221.600 đồng, bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 41.967.232 đồng, bị cáo đồng ý và đã tác động gia đình nộp bồi thường toàn bộ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, số tiền 16.700.000 đồng mà bị cáo bán tài sản trộm cắp được mà có nằm trong số tiền 41.967.232 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, nên không truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền trên là phù hợp. Mặc dù bị cáo không kháng cáo về nội dung này nhưng bản án sơ thẩm đã áp dụng không đúng pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sửa nội dung này của bản án sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Hồng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo **Lê Hồng T** 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 20/4/2023).

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam về phần xử lý vật chứng;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 kiếm cộng lực dài 63cm, cán bằng kim loại dài khoảng 50cm, phần đầu kiếm dài khoảng 10cm; 01 ống nhựa dài 171 cm (hình trụ tròn, đường kính 2,5cm) có gắn móc kim loại ở đầu ống; 01 sim số 0979456277 của Lê Hồng T.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô BKS 92L1-085.83; 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Lê Hồng T.

(các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án huyện Thăng Bình quản lý)

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) tờ giấy A4 có in nội dung cuộc gọi của số điện thoại 0358576418 đến số điện thoại 0979456277.

3. Bị cáo Lê Hồng T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 23/01/2024*).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

(ĐÃ KÝ)

Đinh Tấn Long